

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình bồi dưỡng chuyên sâu về môi trường cho công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-BNV ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Kế hoạch và Dự toán kinh phí biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng chuyên sâu về môi trường cho công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định Chương trình, tài liệu bồi dưỡng chuyên sâu về môi trường cho công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình bồi dưỡng chuyên sâu về môi trường (quản lý chất thải và kế hoạch bảo vệ môi trường gắn liền với xây dựng nông thôn mới) cho công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã (sau đây viết tắt là Chương trình).

**Điều 2.** Chương trình được sử dụng thống nhất tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã.

Giao Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội căn cứ Chương trình này để xây dựng và ban hành tài liệu bồi dưỡng chuyên sâu về môi trường (quản lý chất thải và kế hoạch bảo vệ môi trường gắn liền với xây dựng nông thôn mới) cho công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch - Tài chính; Hiệu trưởng các Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường: Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; Hiệu trưởng Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ;
- Các Sở: TN&MT và Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCCB. HM.(168)

*ca*      *cb*

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



*Nguyễn Thị Phương Hoa*

## MỤC LỤC

<b>I. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG.....</b>	<b>1</b>
<b>II. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG .....</b>	<b>1</b>
1. Mục tiêu chung .....	1
2. Mục tiêu cụ thể .....	1
<b>III. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH.....</b>	<b>2</b>
<b>IV. KẾT CẤU CHƯƠNG TRÌNH .....</b>	<b>2</b>
1. Khối lượng kiến thức và thời gian.....	2
2. Cấu trúc của chương trình.....	2
<b>V. YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC BIÊN SOẠN TÀI LIỆU, GIẢNG DẠY, HỌC TẬP CÁC CHUYÊN ĐỀ.....</b>	<b>2</b>
1. Đối với việc biên soạn tài liệu .....	2
2. Đối với việc giảng dạy.....	3
3. Yêu cầu đối với việc học tập của học viên.....	4
<b>VI. ĐÁNH GIÁ VIỆC HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN.....</b>	<b>4</b>
<b>VII. NỘI DUNG CÁC CHUYÊN ĐỀ: .....</b>	<b>4</b>
<b>CHUYÊN ĐỀ 1: CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN.....</b>	<b>4</b>
1. Xây dựng kế hoạch quản lý chất thải rắn cấp xã phục vụ nông thôn mới.....	4
2. Triển khai thực hiện kế hoạch và áp dụng mô hình quản lý chất thải rắn hiệu quả	4
3. Vận động, hướng dẫn người dân tham gia quản lý chất thải rắn tại cộng đồng....	4
4. Một số tình huống trao đổi và thảo luận .....	4
<b>CHUYÊN ĐỀ 2: CÔNG TÁC QUẢN LÝ NƯỚC THẢI VÀ MỘT SỐ CHẤT THẢI ĐẶC THÙ.....</b>	<b>5</b>
1. Nhận dạng, đánh giá một số nguồn nước thải phục vụ công tác quản lý nước thải ở cấp xã.....	5
2. Nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn nước thải tại cộng đồng dân cư.....	5
3. Quản lý một số nguồn chất thải đặc thù tại cộng đồng dân cư .....	5
4. Một số tình huống trao đổi và thảo luận.....	5
<b>CHUYÊN ĐỀ 3: CÔNG TÁC XÁC NHẬN KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG .....</b>	<b>5</b>
1. Xác định đối tượng và kiểm tra hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường ...	5
2. Kỹ năng thực hiện quy trình xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường. ....	5

3. Kỹ năng, nghiệp vụ xác nhận các nội dung trong kế hoạch bảo vệ môi trường..... 6

**CHUYÊN ĐỀ 4: CÔNG TÁC KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG..... 6**

1. Kỹ năng kiểm tra các biện pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn xây dựng ..... 6

2. Kỹ năng kiểm tra các biện pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn hoạt động ..... 6

3. Kỹ năng, nghiệp vụ phối hợp xử lý các sự cố môi trường, kiến nghị về bảo vệ môi trường ..... 6

4. Báo cáo hoạt động đăng ký, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường..... 6

5. Một số tình huống trao đổi và thảo luận..... 6

**VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN..... 6**

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ về quản lý chất thải và kế hoạch bảo vệ môi trường gắn liền với xây dựng nông thôn mới cho công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3561/QĐ-BTNMT ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

#### **I. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG**

Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã.

#### **II. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG**

##### **1. Mục tiêu chung**

Bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ về quản lý chất thải và kế hoạch bảo vệ môi trường gắn liền với xây dựng nông thôn mới cho công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã nhằm nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, thiết thực với vị trí việc làm của công chức xã hiện nay.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

###### *a/ Về kiến thức*

Cung cấp, cập nhật, bổ sung những kiến thức cần thiết và quan trọng về lĩnh vực quản lý chất thải rắn, nước thải và một số chất thải đặc thù; xác nhận, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường gắn liền với xây dựng nông thôn mới cho công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường.

###### *b/ Về kỹ năng*

Cung cấp các kỹ năng cần thiết để đáp ứng yêu cầu thực tiễn thực thi công việc. Các nhóm kỹ năng chính được bồi dưỡng:

- Kỹ năng về quản lý chất thải rắn, quản lý nước thải cấp xã phục vụ xây dựng nông thôn mới;
- Kỹ năng về công tác kế hoạch bảo vệ môi trường đối với cấp xã.

###### *c/ Về nhận thức, thái độ*

- Nhận thức rõ vị trí, vai trò, ý nghĩa công việc.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ, đảm bảo năng suất, chất lượng, hiệu quả, thời gian theo quy định.

- Chủ động, sáng tạo để hoàn thành tốt công việc.

### III. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình được thiết kế theo các chuyên đề đảm bảo tính khoa học, hợp lý, logic và tạo điều kiện dễ dàng điều chỉnh, đổi mới nội dung từng chuyên đề mà không làm ảnh hưởng đến kết cấu chung của Chương trình. Các kiến thức được cung cấp một cách cô đọng, súc tích và có chọn lọc nhằm đảm bảo tính cần thiết và chuyên sâu của bộ tài liệu. Phần kỹ năng giúp học viên sử dụng các kiến thức, nguyên lý trong lĩnh vực môi trường; áp dụng vào nhiều bài tập mẫu, nhiều tình huống cụ thể và đa dạng được thu thập từ thực tế. Từ đó phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề; góp phần nâng cao được chuyên môn, nghiệp vụ khi thực thi công việc của công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã.

### IV. KẾT CẤU CHƯƠNG TRÌNH

#### 1. Khối lượng kiến thức và thời gian

Tổng thời lượng: 24 tiết, trong đó:

- Thời lượng lý thuyết: 10 tiết;
- Trao đổi, thảo luận: 14 tiết.

Tổng thời gian bồi dưỡng là 3 ngày.

#### 2. Cấu trúc của chương trình

TT	Chuyên đề	Khối lượng (tiết)		
		Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
1	Quản lý chất thải rắn	2	4	6
2	Quản lý nước thải và một số chất thải đặc thù	3	3	6
3	Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường	2	4	6
4	Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường	3	3	6
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>	<b>14</b>	<b>24</b>

### V. YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC BIÊN SOẠN TÀI LIỆU, GIẢNG DẠY, HỌC TẬP CÁC CHUYÊN ĐỀ

#### 1. Đối với việc biên soạn tài liệu

- Biên soạn các chuyên đề phải cập nhật được những kiến thức, kỹ năng phù hợp, chuyên sâu với công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã, nâng cao ý thức, thái độ cho công chức trong thực thi công vụ trong

lĩnh vực quản lý chất thải và kế hoạch bảo vệ môi trường gắn liền với xây dựng nông thôn mới.

- Nội dung đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ quản lý nhà nước khác. Các chuyên đề được bố cục logic, hài hòa về mặt kiến thức và thời lượng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, thiết thực.

- Tài liệu được biên soạn theo cấu trúc “mở”, cho phép các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và các giảng viên cập nhật thường xuyên những nội dung mới trong các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định cụ thể của ngành/địa phương cũng như kinh nghiệm thực tiễn vào nội dung bài giảng.

- Cuối mỗi chuyên đề cần có câu hỏi thảo luận gợi mở vấn đề nghiên cứu phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã.

## **2. Đối với việc giảng dạy**

### **a) Giảng viên:**

- Giảng viên bồi dưỡng các chuyên đề của Chương trình này phải đạt tiêu chuẩn giảng viên theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, phải có kiến thức, kinh nghiệm trong giảng dạy và có thời gian công tác về bảo vệ môi trường từ 05 năm trở lên.

- Giảng viên phải là người có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm, am hiểu về công tác bảo vệ môi trường nói chung và về quản lý chất thải, kế hoạch bảo vệ môi trường nói riêng; đồng thời có khả năng truyền đạt kiến thức, kỹ năng.

- Giảng viên cần đầu tư thời gian nghiên cứu tài liệu, cập nhật các văn bản mới, kiến thức mới, tập hợp các bài tập, tình huống điển hình trong thực tiễn để bảo đảm giảng dạy có chất lượng, sát với nội dung của chương trình.

- Trong các bài thảo luận trên lớp, giảng viên đóng vai trò hướng dẫn, gợi ý phát triển trí tuệ, kinh nghiệm thực tế và khả năng giải quyết vấn đề của tất cả các học viên; định hướng và kiểm soát để nội dung thảo luận không rời mục tiêu học tập đã được xác định.

### **b) Phương pháp giảng dạy:**

- Việc giảng dạy phải được thực hiện theo phương pháp tích cực, lấy người học làm trung tâm. Giảng viên truyền đạt đảm bảo về kiến thức, chú trọng đặt các câu hỏi gợi mở cho học viên phát biểu, đưa ra những tình huống, bài tập luyện kỹ năng để học viên thảo luận, thực hành; biết cách đúc kết vấn đề, phát triển khả năng tư duy và phát huy kinh nghiệm thực tiễn của học viên để phát triển bài giảng.

- Tăng cường thực hành kỹ năng và giải quyết tình huống để học viên cùng trao đổi và thảo luận trên lớp.

### **3. Yêu cầu đối với việc học tập của học viên**

- Hiểu rõ chức trách, nhiệm vụ và những yêu cầu ở vị trí việc làm của công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã.

- Học viên phải tích cực nghiên cứu, thảo luận theo yêu cầu của giảng viên và phải tham dự đầy đủ các buổi học.

- Sau khi hoàn thành khóa bồi dưỡng, học viên được nâng cao kiến thức, sử dụng, áp dụng tốt các kỹ năng, nghiệp vụ về quản lý chất thải và kế hoạch bảo vệ môi trường.

## **VI. ĐÁNH GIÁ VIỆC HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN**

1. Đánh giá ý thức học tập của học viên theo quy chế học tập của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, trong đó bao gồm việc tham dự học đầy đủ, có tinh thần tích cực tham gia thảo luận, trao đổi.

2. Khảo sát mức độ thành thạo của học viên về kiến thức, kỹ năng trong quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trước và sau khóa bồi dưỡng; khảo sát đánh giá học viên về khả năng vận dụng những kiến thức, kỹ năng được bồi dưỡng vào thực tiễn cơ quan, đơn vị nơi học viên công tác.

3. Đánh giá chung cho toàn Chương trình thông qua bài thu hoạch, chấm theo thang điểm 10; học viên nào không đạt điểm 5 trở lên không được cấp chứng chỉ.

Sau khi kết thúc Chương trình bồi dưỡng và đáp ứng các điều kiện về đánh giá việc học tập, học viên đạt yêu cầu sẽ được cấp chứng chỉ bồi dưỡng. Việc quản lý và cấp chứng chỉ bồi dưỡng thực hiện theo quy định hiện hành.

## **VII. NỘI DUNG CÁC CHUYÊN ĐỀ**

### **CHUYÊN ĐỀ 1**

#### **QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN**

#### **1. Xây dựng kế hoạch quản lý chất thải rắn cấp xã phục vụ nông thôn mới**

*1.1. Xây dựng kế hoạch quản lý chất thải rắn cấp xã*

*1.2. Một số kỹ năng trong xây dựng kế hoạch quản lý chất thải rắn cấp xã*

#### **2. Triển khai thực hiện kế hoạch và áp dụng mô hình quản lý chất thải rắn hiệu quả**

*2.1. Cách thức tổ chức mô hình quản lý chất thải rắn cấp xã*

*2.2. Kỹ năng triển khai và áp dụng một số mô hình quản lý chất thải rắn cấp xã*

#### **3. Vận động, hướng dẫn người dân tham gia quản lý chất thải rắn tại cộng đồng**

*3.1. Vận động người dân tham gia quản lý chất thải rắn tại cộng đồng*



3.2. *Hướng dẫn người dân tham gia quản lý chất thải rắn tại cộng đồng*

4. *Một số tình huống trao đổi và thảo luận*

## **CHUYÊN ĐỀ 2**

### **QUẢN LÝ NƯỚC THẢI VÀ MỘT SỐ CHẤT THẢI ĐẶC THÙ**

1. **Nhận dạng, đánh giá một số nguồn nước thải phục vụ công tác quản lý nước thải ở cấp xã**

1.1. *Kỹ năng nhận dạng một số nguồn nước thải*

1.2. *Kỹ năng đánh giá một số nguồn nước thải*

2. **Nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn nước thải tại cộng đồng dân cư**

2.1. *Các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nguồn nước thải*

2.2. *Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nguồn nước thải*

3. **Quản lý một số nguồn chất thải đặc thù tại cộng đồng dân cư**

3.1. *Chất thải từ hoạt động nông nghiệp*

3.2. *Chất thải từ hoạt động y tế*

3.3. *Một số nguồn chất thải đặc thù khác*

4. **Một số tình huống trao đổi và thảo luận.**

## **CHUYÊN ĐỀ 3**

### **XÁC NHẬN KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

1. **Xác định đối tượng và kiểm tra hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường**

1.1. *Xác định đối tượng lập kế hoạch bảo vệ môi trường*

1.2. *Kiểm tra hồ sơ kế hoạch bảo vệ môi trường*

2. **Kỹ năng thực hiện quy trình xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường.**

2.1. *Quy trình thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường*

2.2. *Kỹ năng thực hiện quy trình xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường*

3. **Kỹ năng, nghiệp vụ xác nhận các nội dung trong kế hoạch bảo vệ môi trường**

3.1. *Nội dung của kế hoạch bảo vệ môi trường*

3.2. *Xác nhận các nội dung trong kế hoạch bảo vệ môi trường*

4. **Một số tình huống trao đổi và thảo luận**

**CHUYÊN ĐỀ 4**  
**KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

**1. Kỹ năng kiểm tra các biện pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn xây dựng**

*1.1. Biện pháp bảo vệ môi trường đối với các tác động liên quan đến chất thải*

*1.2. Biện pháp bảo vệ môi trường đối với các tác động không liên quan đến chất thải*

**2. Kỹ năng kiểm tra các biện pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn hoạt động**

*2.1. Biện pháp bảo vệ môi trường đối với các tác động liên quan đến chất thải*

*2.2. Biện pháp bảo vệ môi trường đối với các tác động không liên quan đến chất thải*

**3. Kỹ năng, nghiệp vụ phối hợp xử lý các sự cố môi trường, kiến nghị về bảo vệ môi trường**

*3.1. Kỹ năng xử lý, khắc phục sự cố môi trường*

*3.2. Kiến nghị giải pháp về bảo vệ môi trường*

**4. Báo cáo hoạt động đăng ký, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường**

**5. Một số tình huống trao đổi và thảo luận.**

**VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ Chương trình này, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được Bộ Tài nguyên và Môi trường giao nhiệm vụ bồi dưỡng, biên soạn tài liệu, giáo trình, xây dựng kế hoạch tổ chức khóa bồi dưỡng, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Vụ Tổ chức cán bộ) và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt./.

*Csh*

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Phương Hoa**